

Bản án số: 183/2018/HS-ST

Ngày: 28/06/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Lê Bá Lung

Bà: Vũ Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đào Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 06 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 188/2018/TLST - HS ngày 14 tháng 06 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2018/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 06 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN THỊ L, sinh năm: 1981, tại: tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 386 C, phường T, quận Đ, TP Hà Nội; Trú tại: 32 ngõ 301 Trường Chinh, phường M, quận X, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tiến T; Con bà: Đỗ Thị B; Chồng: Phạm Trung H; Có 03 con sinh năm 2010, 2011, 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số: 227 do Công an quận Đống Đa lập ngày 13/03/2018; Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN KHẮC A, sinh năm: 1991, tại tỉnh: Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 13, Xã P, huyện V, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Khắc Đ; Con bà: Trần Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Q; Có 02 con sinh năm

2014, 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số: 226 do Công an quận Đống Đa lập ngày 15/04/2018; Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị:Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1971

HKTT: Số 12A ngách 69/178 S, phường L, quận Đ, TP Hà Nội (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h00' ngày 23/03/2017, Nguyễn Thị L và Nguyễn Khắc A trong quá trình trông cửa hàng hoa tươi nhiệt đới tại số 1 Đ– phường L – quận Đ – TP Hà Nội phát hiện bà chủ là Nguyễn Thị Thanh H (sinh năm 1971, HKTT: Số 12A ngách 69/178 S – phường L – quận Đ – TP Hà Nội) đi về nhà và có để quên 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus màu trắng vàng trong giỏ đồ trên giá sách gần cầu thang tầng 1. L và A đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên để bán lấy tiền tiêu xài. L dùng tay trái lấy chiếc điện thoại từ trong giỏ ra, mở màn hình lên rồi đưa cho A tắt nguồn. A nhận lấy điện thoại, tắt màn hình rồi đưa lại cho L. Sau đó, L nhét chiếc điện thoại vào 01 túi nilon màu cam rồi giấu vào túi áo khoác bên trái treo ở cầu thang. Khoảng 10' sau, L mang chiếc túi nilon có giấu điện thoại tại nhà chị Bùi Thị M (sinh năm 1971, HKTT: Số 105 S – phường T – quận Đ – TP Hà Nội), L nói với M đây là chiếc điện thoại do đưa em nhờ giữ hộ, M tin và cầm giúp L. Sau khi cất giấu được chiếc điện thoại, L quay trở về cửa hàng hoa và nói với A bán được sẽ chia đôi. Đến khoảng 13h00' cùng ngày, chị H phát hiện để quên điện thoại tại cửa hàng nên đã quay trở lại cửa hàng tìm điện thoại nhưng không thấy. Chị H có hỏi L, A và 01 nhân viên khác nhưng cũng không ai biết . Chị H yêu cầu tất cả đưa điện thoại cá nhân cho chị H giữ. Lúc này, L nhanh chóng mở máy điện thoại của mình để xóa các cuộc gọi đi, đến nhưng đã bị chị H phát hiện và tịch thu. L có chạy ra phía ngoài mượn điện thoại của 01 người đàn ông làm nghề xe ôm gần đó, gọi điện cho L nhờ đến nhà M lấy điện thoại nhưng L từ chối. Luyện tiếp tục gọi điện cho Lê Ngọc M (sinh năm 1992, HKTT: B – L – N) là con nuôi của L nhờ qua nhà chị M lấy giúp chiếc điện thoại,

M đồng ý. Sau đó, chị H cùng các nhân viên đến Công an phường Trung Liet trình báo.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị L và Nguyễn Khắc A khai nhận hành vi phạm tội như đã trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 111/ĐGTS ngày 11/04/2017 của Hội đồng định giá tài sản quận Đống Đa, trị giá chiếc điện thoại Iphone 7 plus là 14.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho người bị hại là chị Nguyễn Thị Thanh H. Chị H không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 11/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Nguyễn Thị L và Nguyễn Khắc A tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng: Khoản 1, Điều 173; điểm i,s, khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

- Nguyễn Thị L từ 06 tháng tù đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 12 tháng đến 20 tháng.

- Nguyễn Khắc A từ 06 tháng tù đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 12 tháng đến 20 tháng.

- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thị L và Nguyễn Khắc A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Lời khai của người bị hại, người làm chứng và vật chứng thu được trong vụ án và Kết quả định giá tài sản. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h ngày 23/3/2017, tại cửa hàng hoa tươi nhiệt đới tại số 1 Đ – phường L – quận Đ – TP Hà Nội, Nguyễn Thị L và Nguyễn Khắc A có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại Iphone 7 plus trị giá 14.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thanh H.

[2]. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L và Nguyễn Khắc A đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự ổn định xã hội. Các bị cáo biết rõ hậu quả nguy hiểm xảy ra nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với mục đích vụ lợi cá nhân thể hiện ý thức của các bị cáo là xem nhẹ pháp luật, coi thường tài sản của người khác. Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn. Các bị cáo khi phát hiện chủ tài sản sơ hở đã cùng nhau thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, cần thiết áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải; Nhân thân các bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi đầy đủ cho người bị hại và người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác; Bố đẻ bị cáo L có huân chương kháng chiến hạng nhì; Các bị cáo đều có con nhỏ và hoàn cảnh gia đình khó khăn; Các bị cáo có nơi ở ổn định nên áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục các bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền theo Khoản 5, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm. Song xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, bị cáo lại không có nghề nghiệp ổn định nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền, vì vậy, miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[4]. Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không xét.

[5]. Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị L và Nguyễn Khắc A phạm tội “Trộm

cấp tài sản”

Căn cứ: Khoản 1, Điều 173; Điểm i,s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

1. Nguyễn Thị L 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị L về Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, TP Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Thị L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Bị cáo Nguyễn Thị L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Nguyễn Khắc A 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Khắc A về Ủy ban nhân dân xã P, huyện V, TP Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Khắc A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Khắc A cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Khắc A phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ: - Điều 136,331,333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Đống Đa;
- Thi hành án quận Đống Đa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Hạnh(đã ký)